

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QL  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/HS- ST  
Ngày: 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QL, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Đạt Nghiệm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Vinh Hiến và bà Hoàng Hương Thảo.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy Nga– Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2021 TLST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thị Phương N** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 30 tháng 11 năm 1981; nơi sinh: tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 3, xã QY, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Hội Phụ nữ; con ông: Hồ Sỹ H, sinh năm 1956 và bà: Trần Thị O, sinh năm 1958; có chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 và có 03 người con: Lớn nhất, sinh năm 2009, nhỏ nhất, sinh năm 2019;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/9/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Trịnh Hoàng S, sinh năm 1992; “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Khối 5, thị trấn C, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 07/9/2021, Hồ Thị Phương N sử dụng xe mô tô Nn hiệu Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 37L1- 293.53 đi từ nơi cư trú khu tập thể Xí nghiệp muối Vĩnh Ngọc, thuộc xóm 3, xã QY, huyện QL,

tỉnh Nghệ An ra thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mua sách, vở cho con. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, N vào chợ Giát, thuộc khối 6, thị trấn C để mua hoa quả. N đi phía cổng sau để vào chợ Giát nhưng không được vì không có phiếu vào chợ nên quay xe để ra về. N nghe tiếng chuông điện thoại phát ra ở hộc để đồ phía trước của chiếc xe mô tô Nn hiệu Honda- Vision, màu xanh, biển kiểm soát 37S1- 685.43 của chị Trịnh Hoàng S, sinh năm 1992, trú tại: Khối 5, thị trấn C, huyện QL đang dựng cạnh xe mô tô của N. Quan sát không có người trông coi nên N nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để sử dụng. N lấy chiếc điện thoại Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, có ốp lưng màu sữa bỏ vào túi áo phía trước ngực bên trái rồi về nơi ở của mình. N cất dấu điện thoại trong phòng ngủ của mình. Sau đó, N thấy điện thoại mình trộm cắp có nhiều người gọi điện đến nên đem ra vườn nhà cất dấu.

Đến ngày 09 giờ 30 phút cùng ngày, chị Trịnh Hoàng S phát hiện bị quên điện thoại nên quay lại chỗ dựng xe của mình để lấy thì không thấy đâu nên đã làm đơn trình báo Công an thị trấn C, huyện QL.

Đến 16 giờ cùng ngày, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên N đã đến Công an thị trấn C, huyện QL đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, có ốp lưng màu sữa mà N đã trộm cắp của chị Trịnh Hoàng S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 373/KLĐG ngày 09/9/20121 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện QL kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, ốp lưng màu sữa mà N trộm cắp của chị Trịnh Hoàng S có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, ốp lưng màu sữa, số IMEI 35293211 4533928, ngày 08/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện QL đã trả lại cho chị Trịnh Hoàng S.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Hoàng S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nữa.

Bản cáo trạng số 179/CT-VKS-QL, ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL truy tố bị cáo Hồ Thị Phương N, về tội: "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Phương N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Ngày 30/11/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện QL đã

trả lại chiếc điện thoại Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, có ốp lưng màu sữa cho chị Trịnh Hoàng S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trịnh Hoàng S đã nhận lại tài sản; nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét;

Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Hồ Thị Phương N rất ăn năn hối cải và hành xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho mình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện QL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị Phương N khai nhận: Sáng ngày 07/9/2021, tại khu vực công sau chợ Giát, thuộc khối 6, thị trấn C, huyện QL, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã lén lút trộm cắp của chị Trịnh Hoàng S 01 chiếc điện thoại Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng). Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp với thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản người bị hại khai báo bị mất; sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hồ Thị Phương N đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý; khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS; đúng như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX nhận thấy: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, do hám lợi mà bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng; gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng nên giảm nhẹ hình phạt đáng kể cho bị cáo do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú, làm việc rõ ràng, ổn định; bị cáo có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, cho bị cáo được cải tạo không giam giữ tại nơi cư trú cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, cần khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo từ 5% - 20%, với mức thu mỗi tháng 200.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, để nộp ngân sách Nhà nước, là hợp tình, hợp lý.

[5]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện QL đã giao trả cho chủ sở hữu 01 chiếc điện thoại Nn hiệu Iphone 11, màu đỏ, đúng pháp luật, nay không khiếu nại gì nên miễn xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trịnh Hoàng S đã nhận lại tài sản, nay không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Phương N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: “Trộm cắp tài sản”; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã QY, huyện QL, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Thị Phương N cho UBND xã QY, huyện QL tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Khấu trừ thu nhập của bị cáo Hồ Thị Phương N mỗi tháng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ, để nộp ngân sách Nhà nước; việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Thị Phương N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Bị hại;
- Công an H. QL;
- VKSND H. QL;
- CCTHADS H. QL;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QY;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Hồ Đạt Nghiệm**









